

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

Số: /UBND-THCBKS

V/v chấn chỉnh việc giải quyết TTHC
cho người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2023

Kính gửi:

- Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 22/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 29/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

Tính đến ngày 15/11/2023, trên cơ sở kết quả kiểm tra các nhiệm vụ liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh tại 31 cơ quan, đơn vị (*gồm 10 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 07 cơ quan, đơn vị cấp huyện; 14 cơ quan, đơn vị cấp xã*),

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1.1. Đối với công tác chỉ đạo, điều hành

- Trực tiếp phụ trách, kịp thời chỉ đạo các nhiệm vụ liên quan đến việc giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với kết quả triển khai

thực hiện nhiệm vụ này, là cơ sở để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu; cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức.

- Bố trí cơ sở vật chất, nhân lực, trong đó, chú trọng việc lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức giỏi, có kinh nghiệm công tác để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, gắn với các nhiệm vụ triển khai Đề án 06, chuyển đổi số.

- Thực hiện nghiêm công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các TTHC, nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; chú trọng việc hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong việc giải quyết TTHC cho cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị.

1.2. Đối với việc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố

Các Sở; Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên rà soát các Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Cổng thông tin điện tử của Bộ, ngành để kịp thời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục TTHC, quy trình nội bộ, liên thông TTHC; xây dựng quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đối với TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị (ở cả 3 cấp: tỉnh, huyện, xã) theo quy định.

1.3. Đối với việc công khai TTHC, nội dung cụ thể của từng TTHC

- Chỉ kết nối trực tiếp 1 đường liên kết duy nhất về dữ liệu TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo chỉ đạo tại mục 1.1, khoản 1 Văn bản số 48/UBND-KSTT ngày 08/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện công khai TTHC ngay sau khi nhận được Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm 2 hình thức:

- + Hình thức trực tiếp: Công khai Danh mục và Nội dung cụ thể của từng TTHC theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.

+ Hình thức điện tử:

Đối với Sở, Ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Công khai, cập nhật kịp thời TTHC, các nội dung cụ thể tạo thành TTHC (như: mức phí, lệ phí theo quy định của tỉnh; địa chỉ cơ quan tiếp nhận, giải quyết TTHC; ...) và xóa bỏ các TTHC, nội dung cụ thể tạo thành TTHC đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đối với các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị (ở cả 3 cấp: tỉnh, huyện, xã).

Đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Công khai Danh mục và Nội dung cụ thể của từng TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị (ở 2 cấp: huyện, xã) trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

1.4. Đối với việc giải quyết hồ sơ TTHC

- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử (tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ TTHC, số hóa kết quả giải quyết TTHC).

- Hồ sơ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị phải đảm bảo tỷ lệ 100% được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và trùng khớp với số liệu trong Báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử khi thực hiện báo cáo trên Hệ thống báo cáo của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm việc cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch hành động số 41/KH-UBND ngày 28/5/2016, Văn bản số 3971/UBND-THCBKS ngày 21/8/2023, Văn bản số 4565/UBND-THCBKS ngày 15/9/2023; việc xin lỗi đối với các trường hợp chậm trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định; công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức chậm trả kết quả theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 14, Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 28/8/2023.

- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả), 5 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, ký đóng dấu, trả kết quả).

- Không thu thêm các thành phần hồ sơ; không làm phát sinh thêm chi phí cho người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC theo quy định. Đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ phải nộp và tiếp nhận trên sơ sở tái sử dụng các hồ sơ, giấy tờ đã được số hóa trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Các Sở; Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh lập Danh sách các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý (*ở cả 3 cấp: tỉnh, huyện, xã*) thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC mà thông tin, dữ liệu phục vụ xem xét, thẩm định hồ sơ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc trên cơ sở có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành trừ trường hợp TTHC yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở. Kết quả gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 15/12/2023** để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chậm dứt tình trạng giải quyết TTHC theo đợt đối với lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội ở các cơ quan, đơn vị cấp huyện, xã.

2. Giao Giám đốc Sở Y tế

Kịp thời chấn chỉnh tập thể, cá nhân liên quan đến việc chậm trả kết quả đối với các hồ sơ giải quyết thủ tục Hỗ trợ người mắc bệnh Suy thận mạn tính phải chạy thận nhân tạo chu kỳ, bệnh Tan máu bẩm sinh (Thalassaemia) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. **Kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất trong ngày 20/11/2023.**

3. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan làm rõ, có văn bản chấn chỉnh, hướng dẫn với đơn vị trực thuộc; cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước đối với việc thu thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục Đăng ký biến động đất đai do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất. **Kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất trong ngày 30/11/2023.**

4. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tổ chức kiểm tra việc giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị tại 07/07 cơ quan, đơn vị cấp huyện. **Kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất trong ngày 30/12/2023.**

5. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Văn bản này. Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra là cơ sở xem xét, đánh giá gắn với chấm điểm cải cách thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị theo quy định.

Yêu cầu Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiêm túc tiếp thu, thực hiện. Kết quả các nhiệm vụ thường xuyên được giao tại văn bản này báo cáo lồng ghép cùng Báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ đồng chí Nguyễn Thị Thu Huyền - Phó trưởng Phòng Tin học, Công báo - Kiểm soát TTHC Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (điện thoại 02073.827.321/0388.276.369) để kịp thời hướng dẫn, tổng hợp, đề xuất theo quy định ./.

Nơi nhận:

- Như trên; (thực hiện)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công an tỉnh;
- VNPT Tuyên Quang;
- Bưu điện tỉnh;
- UBND xã, phường, thị trấn; (thực hiện)
- Lưu: VT, THCBKS (H).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn